

DÒ BÀI

	V1	V2	V3	MEANINGS
1				mang lại, đem lại
2				học
3				nói
4				viết
5				thôi
6				nói
7				đến
8				giữ, tổ chức
9				làm vỡ, bẻ gãy
10				bơi
11				đi
12				thất lạc
13				trở nên
14				rung, reo
15				uống
16				chiếu sáng
17				dẫn dắt
18				suy nghĩ
19				té ngã, rơi xuống
20				cầm, nắm, giữ lấy

21			mặc
22			trồng, mọc
23			nghĩa là, có ý là
24			ngủ
25			cho, biếu, tặng
26			chỉ, cho xem
27			nằm
28			thì , là ở
29			được, có được, kiếm được
30			xây dựng
31			dạy
32			cảm thấy
33			ăn
34			hát
35			ném
36			đi xe, cưỡi lên
37			bắt đầu
38			tiêu xài, trải qua
39			gặp gỡ
40			rời bỏ